

Số: /BC-UBND

Hoàng Phụ, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn xã Hoàng Phụ, huyện Hoàng Hóa

Thực hiện Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025; Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 21/02/2023 của UBND huyện Hoàng Hóa về Chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn huyện Hoàng Hóa năm 2023;

UBND xã Hoàng Phụ báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện

Đảng ủy, UBND xã Hoàng Phụ đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện, đó là:

- Nghị quyết số 23-NQ/ĐU ngày 25/02/2023 về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số xã Hoàng Phụ giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

- UBND xã ban hành các văn bản:

+ Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Hoàng Phụ, Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 về Kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Hoàng Phụ.

+ Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 11/4/2023 Thành lập Tổ giúp việc phục vụ công tác chuyển đổi số xã Hoàng Phụ; Thông báo số 17/TB-UBND ngày 31/5/2023 về Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức phụ trách các chỉ tiêu về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Phụ năm 2023.

+ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 20/12/2022 của UBND xã Hoàng Phụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Phụ năm 2023.

+ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 25/12/2022 của UBND xã Hoàng Phụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Phụ giai đoạn 2022-2025.

+ Kế hoạch 05/KH-UBND ngày 12/01/2023 về tuyên truyền chuyển đổi số năm 2023.

+ Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 08/02/2023 về tổ chức Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan.

+ Các loại công văn đôn đốc, nhắc nhở khác.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền

- UBND xã đã chỉ đạo đài truyền thanh, ban biên tập Trang thông tin điện tử xã xây dựng chuyên mục về chuyển đổi số, tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách pháp luật về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự cộng đồng trách nhiệm của các doanh nghiệp và sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Thông qua hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử của xã, qua các hội nghị từ xã xuống thôn, đã tổ chức cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng và công khai kết quả triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp trong công tác thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số.

- Thường xuyên đưa tin, bài về chuyển đổi số trên hệ thống loa truyền thanh xã, Trang TTĐT xã...

3. Công tác ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản, quy định

Để đáp ứng nhu cầu của nhân dân và thích ứng với mô hình chuyển đổi số, Hội đồng nhân dân xã đã ban hành Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 về việc bổ sung hạng mục xây dựng công trình lắp đặt hệ thống truyền thanh thông minh. Bên cạnh đó, UBND xã đã đầu tư mô hình camera an ninh trật tự nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong công tác bảo đảm ANTT, trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường xóm làng. Kịp thời nhắc nhở các hành vi, hiện tượng đồ rác sai quy định, tình trạng tham gia giao thông không đội mũ; hạn chế các hành vi trộm cắp vặt, đánh nhau gây mất trật tự, xe vận chuyển làm rơi vãi đất đá vật liệu trên đường. Thông tin được chia sẻ minh bạch, người dân cùng tham gia vào việc giám sát nên nhận được sự đồng tình, ủng hộ của người dân với chính quyền, công an xã. Từ đó góp phần hỗ trợ cho các lực lượng công an hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ đảm bảo ANTT, ATGT trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ

1. Chính quyền số

- Tổng chỉ tiêu: 11 chỉ tiêu, trong đó có 1 chỉ tiêu năm 2023 không thực hiện đánh giá (tiêu chí 1.10)

- Chỉ tiêu đạt: 10/10 chỉ tiêu

1.1. Tiêu chí số 1.1

a) Yêu cầu tiêu chí: Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số theo giai đoạn và hàng năm.

b) Kết quả: UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 20/12/2022 của UBND xã Hoàng Phụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Phụ năm 2023. Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 25/12/2022 của UBND xã Hoàng Phụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Phụ giai đoạn 2022-2025.

c) Đánh giá: Đạt.

1.2. Tiêu chí số 1.2

a) Yêu cầu tiêu chí: Lãnh đạo, cán bộ, công chức trên địa bàn cấp xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử

b) Kết quả: 100% Lãnh đạo, cán bộ, công chức UBND xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh. Có báo cáo số 197/BC-UBND ngày 04/12/2023 về Kết quả thực hiện tiêu chí 1.2 và 1.3 trong bộ tiêu chí chuyển đổi số năm 2023.

c) Đánh giá: Đạt.

1.3. Tiêu chí số 1.3

a) Yêu cầu tiêu chí: Các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).

b) Kết quả: 100% các văn bản đến, văn bản phát hành, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ, tài liệu mật theo quy định) được trao đổi, xử lý, ký số trên các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh. Có báo cáo số 197/BC-UBND ngày 04/12/2023 về Kết quả thực hiện tiêu chí 1.2 và 1.3 trong bộ tiêu chí chuyển đổi số năm 2023.

c) Đánh giá: Đạt.

1.4. Tiêu chí số 1.4

a) Yêu cầu tiêu chí: Cán bộ, công chức xã có hộp thư điện tử công vụ của các cơ quan Nhà nước cấp.

b) Kết quả: có 14/14 cán bộ công chức có hộp thư công vụ, đạt 100%. Được thể hiện tại báo cáo số 210/BC-UBND ngày 07/12/2023 về Danh sách cán bộ, công chức có hộp thư điện tử công vụ của các cơ quan Nhà nước cấp.

c) Đánh giá: Đạt.

1.5. Tiêu chí số 1.5

a) Yêu cầu tiêu chí: Hồ sơ TTHC tại UBND cấp xã tiếp nhận, cập nhật, xử lý trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử

b) Kết quả: Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 03/12/2023 số hồ sơ đã tiếp nhận, xử lý trên hệ thống một cửa điện tử: 849/849 hồ sơ, đạt 100%

(Có Báo cáo số 203/BC-UBND ngày 05/12/2023 Kết quả thực hiện các tiêu chí 1.5, 1.6 và 3.11 trong bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số cấp xã năm 2023 kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

1.6. Tiêu chí số 1.6

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến.

b) Kết quả: Hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến đến hết quý 3/2023 là: 433/448 hồ sơ, tỷ lệ đạt 96.6%.

(Có Báo cáo số 203/BC-UBND ngày 05/12/2023 Kết quả thực hiện các tiêu chí 1.5, 1.6 và 3.11 trong bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số cấp xã năm 2023 kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

1.7. Tiêu chí số 1.7

a) Yêu cầu tiêu chí: Ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân (Kênh zalo, Trang Thông tin điện tử, ...)

b) Kết quả: Địa phương đã triển khai, hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng nền tảng số để giao tiếp, tương tác với chính quyền, qua trang thông tin điện tử xã, hoanghoas, Zalo... Tại báo cáo số 176/BC-UBND ngày 23/11/2023 về Kết quả thực hiện tiêu chí 1.7 về Ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân.

c) Đánh giá: Đạt.

1.8. Tiêu chí số 1.8

a) Yêu cầu tiêu chí: Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

b) Kết quả: Đã sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành như: Phần mềm QLVB&HSCV; PM một cửa điện tử, PM quản lý NCC, BTXH, trẻ em; PM hộ tịch; PM kế toán, thuế, BHXH...

Tại báo cáo số 144/BC-UBND ngày 20/10/2023 về Kết quả thực hiện tiêu chí 1.8 về Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

c) Đánh giá: Đạt.

1.9. Tiêu chí số 1.9

a) Yêu cầu tiêu chí: Trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng

b) Kết quả:

UBND xã đã ban hành quyết định thành lập ban biên tập (Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 04/8/2021), Quyết định kiện toàn số 42/QĐ-UBND ngày 18/5/2023), quy chế hoạt động (ban hành tại Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 04/8/2021)...

Văn bản kèm theo gồm: Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 05/12/2023 về Kết quả thực hiện tiêu chí 1.9 về Trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; các quyết định, quy chế

c) Đánh giá: Đạt.

1.10. Tiêu chí số 1.10

a) Yêu cầu tiêu chí: Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan.

b) Kết quả: UBND xã đã ban hành kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 08/02/2023 về Tổ chức hội nghị tập huấn và triển khai nhiệm vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Phụ năm 2023; tổ chức 3 hội nghị tập huấn (ngày 13/4/2023, ngày 07/11 và ngày 13/11/2023 với 93 lượt người tham gia, trong đó bao gồm 22 cán bộ, công chức xã; cán bộ không chuyên trách xã, thôn và tổ công nghệ số cộng đồng).

Tài liệu minh chứng: Kế hoạch; cáo số 212/BC-UBND ngày 07/12/2023 Kết quả thực hiện tiêu chí 1.10 về Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan; danh sách; giấy mời....

c) Đánh giá: Đạt.

1.11. Tiêu chí số 1.11: Năm 2023 không tổ chức đánh giá.

2. Kinh tế số

Tổng chỉ tiêu: 6 chỉ tiêu

- Chỉ tiêu đạt: 6/6 chỉ tiêu

- Cụ thể, kết quả đạt như sau:

2.1. Tiêu chí số 2.1

a) Yêu cầu tiêu chí: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.

b) Kết quả: UBND xã đã ban hành kế hoạch, tổ chức các hội nghị tập huấn. Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 07/4/2023 về Tổ chức hội nghị về tuyên truyền, tập huấn, đào tạo kiến thức về chuyển đổi số cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp, HTX và người lao động trên địa bàn năm 2023; báo cáo số 214/BC-UBND ngày 08/12/2023; danh sách tham gia tập huấn tại, giấy mời kèm theo.

- Tổng số đối tượng là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể được tập huấn là: 439 người/439 người, đạt 100%.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân: 100% người dân được tiếp cận các thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng: Phối hợp với các ngân hàng hỗ trợ người dân mở tài khoản để giao dịch, mua bán hàng hoá; sử dụng các nền tảng số (zalo, Fb, các trang Wes bán hàng....) để quảng bá, giới thiệu sản phẩm của địa phương....%.

c) Đánh giá: Đạt.

2.2. Tiêu chí số 2.2

a) Yêu cầu tiêu chí: Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet (trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...)

b) Kết quả: Sản phẩm OCOP như Lê gia, Sản phẩm của công ty Khuê Các, bà Hoan, Bà Hảo, Bà Mai đều có trang Website, mạng FB. Được thể hiện tại báo cáo số 149/BC-UBND ngày 20/10/2023 Về việc thực hiện tiêu chí 2.2: Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng Internet (Trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...) xã Hoàng Phụ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

c) Đánh giá: Đạt.

2.3. Tiêu chí số 2.3

a) Yêu cầu tiêu chí: Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được đưa sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác

b) Kết quả: Tất cả các sản phẩm OCOP (9/9 sản phẩm) và sản phẩm có lợi thế của địa phương đều đưa lên sàn thương mại điện tử. Được thể hiện tại báo cáo số 155/BC-UBND ngày 20/10/2023 Về việc thực hiện về hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được đưa sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác.

c) Đánh giá: Đạt.

2.4. Tiêu chí số 2.4

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến. Tỷ lệ đạt từ 60% trở lên.

b) Kết quả: Tỷ lệ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến trên địa bàn xã đạt được như sau:

- Tổng số Doanh nghiệp/hộ kinh doanh cá thể: 439 cơ sở
- Số doanh nghiệp/hộ kinh doanh sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt: 268 cơ sở
- Tỷ lệ: 61%.

(Có báo cáo số 189/BC-UBND ngày 27/11/2023 của UBND xã và danh sách kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

2.5. Tiêu chí số 2.5

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử, đạt từ 50% trở lên.

b) Kết quả:

- Hiện trên địa bàn xã có 7 doanh nghiệp.
- Số doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử: 4 doanh nghiệp
- Tỷ lệ DNVTN sử dụng hợp đồng điện tử: đạt 57%.

Có danh sách kèm theo.

c) Đánh giá: Đạt.

2.6. Tiêu chí số 2.6

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số. Tỷ lệ đạt từ 55% trở lên

b) Kết quả:

- Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn xã: 7 doanh nghiệp.
- Số doanh nghiệp sử dụng nền tảng số: 5 doanh nghiệp.
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng nền tảng số: 71%

Có danh sách kèm theo.

c) Đánh giá: Đạt.

3. Xã hội số: Tổng chỉ tiêu: 12 chỉ tiêu

- Chỉ tiêu đạt: 12/12 chỉ tiêu
- Cụ thể, kết quả đạt như sau:

3.1. Tiêu chí số 3.1

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được thông tin, tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cơ bản.

b) Kết quả: UBND xã đã ban hành kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 07/4/2023 về tuyên truyền, tập huấn, đào tạo kiến thức về chuyển đổi số cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp, HTX và người lao động trên địa bàn năm 2023.

- UBND xã thành lập các tổ công tác đến tại các nhà văn hóa các thôn, các địa điểm công cộng khác để hỗ trợ người lao động cài đặt các ứng dụng chuyển đổi số.

- Số lượng người lao động được tiếp cận và sử dụng các ứng dụng chuyển đổi số phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và các dịch vụ là: 2.050/3.200 lao động = 64,1%.

(Có kế hoạch; báo cáo số 215/BC-UBND ngày 08/12/2023; danh sách và các hình ảnh tập huấn kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.2. Tiêu chí số 3.2

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác. Tỷ lệ đạt từ 75% trở lên.

b) Kết quả: Sau khi thống kê, rà soát, kết quả đạt được như sau:

- Tổng dân số từ 15 tuổi trở lên: 8.315 người
- Tổng dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản ngân hàng: 6.608 người
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản ngân hàng: 79%

(Có danh sách và Báo cáo số 189/BC-UBND ngày 27/11/2023 về Kết quả thực hiện tiêu chí 2.4, 3.2 và 3.12 trong bộ tiêu chí chuyển đổi số cấp xã theo Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.3. Tiêu chí số 3.3

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản, tỷ lệ đạt từ 55% trở lên.

b) Kết quả: Số thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên địa bàn xã đến tháng 11/2023 như sau:

- Tổng dân số trưởng thành: 6.353 người
- Tỷ lệ thuê bao điện thoại thông minh được cài đặt phần mềm ATTT là:

3.749 người = 59%.

(Có báo cáo số 208/BC-UBND ngày 06/12/2023 của UBND xã Hoàng Phụng và danh sách cụ thể kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.4. Tiêu chí số 3.4

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh, tỷ lệ đạt từ 65% trở lên.

b) Kết quả: Theo thống kê số dân số trưởng thành có điện thoại thông minh trên địa bàn xã đến tháng 11/2023 như sau:

- Tổng dân số trưởng thành: 6.353 người

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh: 4.485 người = 70,5%
(*Có báo cáo số 208/BC-UBND ngày 06/12/2023 của UBND xã Hoàng Phụ và danh sách cụ thể kèm theo*).

c) Đánh giá: Đạt.

3.5. Tiêu chí số 3.5

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên, tỷ lệ đạt 95% trở lên.

b) Kết quả: Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên trên địa bàn xã đạt 100%.

(*Có báo cáo số 201/BC-UBND ngày 06/12/2023 của UBND xã Hoàng Phụ, danh sách, đường Link phần mềm theo dõi kèm theo*

Đường link: https://yte-thanhhoa.vnptthis.vn/web_his/baocaoHSSK389).

c) Đánh giá: Đạt.

3.6. Tiêu chí số 3.6

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa. (Tỷ lệ đạt từ 10% trở lên)

b) Kết quả: UBND xã đã triển khai, hướng dẫn người dân sử dụng phần mềm VNCare trên các thiết bị thông minh. UBND xã cũng đã ký hợp đồng với VNPT Hoàng Hóa về việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người dân, nhằm hỗ trợ tư vấn trực tuyến, đặt lịch khám...cho người dân; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc khám và điều trị bệnh.

(*Có Hợp đồng, báo cáo số 201/BC-UBND ngày 06/12/2023 của UBND xã Hoàng Phụ kèm theo*).

c) Đánh giá: Đạt.

3.7. Tiêu chí số 3.7

a) Yêu cầu tiêu chí: Các trường tiểu học đến trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở. Có văn bản xác nhận của Phòng GD&ĐT đạt tỷ lệ 100%.

b) Kết quả:

- Hiện trường TH và THCS Hoàng Phụ đã hoàn thiện mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở theo yêu cầu.

- Tỷ lệ 2/2 trường đạt 100%.

(Có Báo cáo số 917/BC-GDĐT ngày 13/11/2023 của Phòng Giáo dục huyện Hoàng Hóa về Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện năm học 2022 - 2023 tính đến 30/10/2023 kèm theo)

c) Đánh giá: Đạt.

3.8. Tiêu chí số 3.8

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ cơ sở giáo dục và đào tạo chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

b) Kết quả:

- Hiện trường TH và THCS Hoàng Phụ đã triển khai và thực hiện việc thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt

- Tỷ lệ 2/2 trường đạt 100%.

(Có Báo cáo số 917/BC-GDĐT ngày 13/11/2023 của Phòng Giáo dục huyện Hoàng Hóa về Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện năm học 2022 - 2023 tính đến 30/10/2023 kèm theo)

c) Đánh giá: Đạt.

3.9. Tiêu chí số 3.9

a) Yêu cầu tiêu chí: Số lượng người dân có tài khoản định danh điện tử, đạt 50% trở lên.

b) Kết quả:

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc sử dụng tài khoản định danh điện tử để tích hợp các thông tin, giấy tờ cá nhân, phục vụ trong giao dịch dân sự và các yêu cầu công việc khác, UBND xã đã chỉ đạo công an xã, liên hệ với công an huyện Hoàng Hóa và thành lập các tổ công tác để cài đặt, hướng dẫn, tuyên truyền và trực tiếp cài đặt cho công dân. Kết quả tính đến ngày 05/12/2023 đã kích hoạt tài khoản đạt như sau:

- Tổng số dân từ 14 tuổi trở lên đã làm căn cước công dân: 8.049 người.

- Số người dân đã cài đặt tài khoản định danh điện tử: 5.473 người

- Chiếm tỷ lệ: 68%

(Có báo cáo số 207/BC-UBND ngày 06/12/2023 của UBND xã Hoàng Phụ và phụ lục về kết quả thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử của Công an huyện Hoàng Hóa kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.10. Tiêu chí số 3.10

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân, chỉ tiêu đạt 30% trở lên.

b) Kết quả:

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc sử dụng chứng thư số cá nhân trong giao dịch dân sự và các yêu cầu công việc khác, UBND xã đã thành lập các tổ cài đặt, hướng dẫn, tuyên truyền và trực tiếp cài đặt cho công dân. Kết quả đến nay đã đạt như sau:

- Dân số trong độ tuổi trưởng thành đủ điều kiện cài chứng thư số cá nhân: 6.350 người.

- Số người dân đã có chứng thư số cá nhân: 1.953 người

- Chiếm tỷ lệ: 30.7%

(Có báo cáo số 198/BC-UBND ngày 04/12/2023 của UBND xã Hoàng Phù và phụ lục chi tiết kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.11. Tiêu chí số 3.11

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đạt từ 20% trở lên.

b) Kết quả:

Nhận thức rõ tầm quan trọng, lợi ích của việc sử dụng tài khoản dịch vụ công để giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, UBND xã đã triển khai đến cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân để mở tài khoản. Kết quả đến nay đã đạt được như sau:

- Dân số trong độ tuổi trưởng thành đủ điều kiện sử dụng tài khoản dịch vụ công: 6.350 người.

- Số người dân đã có tài khoản: 1.953 người

- Chiếm tỷ lệ: 30.7%

(Có báo cáo số 199/BC-UBND ngày 04/12/2023 của UBND xã Hoàng Phù và phụ lục chi tiết kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.12. Tiêu chí số 3.12

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, tỷ lệ đạt từ 60% trở lên.

b) Kết quả: Tỷ lệ hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn xã đến tháng 11/2023 như sau:

- Tổng hộ gia đình đăng ký sử dụng điện: 2.503 hộ
- Tổng hộ gia đình thanh toán không dùng tiền mặt: 1.624 hộ
- Tỷ lệ hộ gia đình thanh toán không dùng tiền mặt: 64,8%

(Có danh sách và Báo cáo số 189/BC-UBND ngày 27/11/2023 về Kết quả thực hiện tiêu chí 2.4, 3.2 và 3.12 trong bộ tiêu chí chuyển đổi số cấp xã theo Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

4. Hạ tầng số

Tổng chỉ tiêu: 8 chỉ tiêu, trong đó có 1 chỉ tiêu không thực hiện đánh giá năm 2023.

- Chỉ tiêu đạt: 7/7 chỉ tiêu
- Cụ thể, kết quả đạt như sau:

4.1. Tiêu chí số 4.1

a) Yêu cầu tiêu chí: Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, mạng thông tin di động 4G/5G sẵn sàng cung cấp dịch vụ đến các hộ gia đình.

b) Kết quả: Trên địa bàn xã có các hộp cáp quang, trạm thông tin di động BTS. Đã có xác nhận của các doanh nghiệp viễn thông (đạt 100%)

c) Đánh giá: Đạt.

4.2. Tiêu chí số 4.2

a) Yêu cầu tiêu chí: Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã đáp ứng phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt

b) Kết quả: UBND xã đã và đang triển khai thực hiện, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin tại cơ quan, như hệ thống trang thiết bị cơ sở vật chất (máy tính, máy in, máy scan....; hệ thống đường truyền mạng cáp quang ...).

Xã đã có Quyết định phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin mạng nội bộ (Quyết định số 456/QĐ-STTTT ngày 13/12/2022 của Sở Thông tin và truyền thông Thanh Hóa; có quy chế về Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của UBND xã Hoàng Phụ; UBND xã ký hợp đồng với VNPT Hoàng Hóa về lắp đặt hệ thống thông tin đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt. *(Có các văn bản kèm theo).*

c) Đánh giá: Đạt.

4.3. Tiêu chí số 4.3

a) Yêu cầu tiêu chí: 100% CBCC có máy tính phục vụ công việc

b) Kết quả: Xã có 22/22 cán bộ, công chức được trang bị máy tính và sử dụng thành thạo, đảm bảo giải quyết công việc. *(Có Báo cáo số 178/BC-UBND ngày 23/11/2023 về Danh sách cán bộ, công chức có máy tính làm việc).*

c) Đánh giá: Đạt.

4.4. Tiêu chí số 4.4

a) Yêu cầu tiêu chí: Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và Trung ương.

b) Kết quả: Địa phương có sử dụng hệ thống truyền hình trực tuyến từ năm 2019 đến nay, tình hình quản lý, sử dụng tốt, ổn định.

(Có báo cáo từ năm 2021-2023 kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

4.5. Tiêu chí số 4.5

a) Yêu cầu tiêu chí: Có điểm phát wifi công cộng tại các địa điểm quan trọng trong xã tùy thuộc điều kiện (như tại UBND xã, nhà văn hoá, các điểm du lịch,...).

b) Kết quả: Trên địa bàn có 8 điểm Wifi công cộng. Tại báo cáo số 177/BC-UBND ngày 23/11/2023 về Danh sách các khu vực công cộng có wifi công cộng trên địa bàn xã.

c) Đánh giá: Đạt.

4.6. Tiêu chí số 4.6

a) Yêu cầu tiêu chí: Có hệ thống Camera an ninh được kết nối đến UBND xã hoặc công an xã để quản lý và giám sát

b) Kết quả: Toàn xã có 32 mắt camera an ninh, có danh sách kèm theo

c) Đánh giá: Đạt.

4.7. Tiêu chí số 4.7

a) Yêu cầu tiêu chí: Hệ thống đài truyền thanh có ứng dụng viễn thông - CNTT

b) Kết quả: Từ năm 2021 xã đã lắp hệ thống truyền thanh thông minh, hợp đồng với VNPT Hoàng Hóa.

(Có báo cáo số 202/BC-0UBND ngày 04/12/2023 của UBND xã về Kết quả thực hiện tiêu chí 4.7 trong bộ tiêu chí chuyển đổi số năm 2023 và các hình ảnh kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

4.8. Tiêu chí số 4.8

a) Yêu cầu tiêu chí: Điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại xã (nếu có) trở thành điểm tư vấn, hỗ trợ, triển khai các dịch vụ chuyển đổi số

b) Kết quả: Năm 2023, theo hướng dẫn của sở TT&TT thì tiêu chí này không đưa vào đánh giá.

(Kết quả đánh giá cụ thể các tiêu chí chuyển đổi số như phụ lục 01 kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, UBND huyện, các phòng chuyên môn cấp huyện; sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy xã, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ xã xuống thôn, nên các chỉ tiêu, nhiệm vụ về công tác chuyển đổi số ngay từ bước đầu đã thu được những kết quả khá toàn diện.

- Công tác tập huấn, hướng dẫn được cấp trên triển khai kịp thời, hiệu quả, phù hợp với tình hình của địa phương.

- Cán bộ được phân công phụ trách với tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình, đã góp phần vào thành công của công tác chuyển đổi số cấp xã.

2. Khó khăn, tồn tại

- Là xã đông dân, địa bàn khá rộng, trình độ dân trí chưa đồng đều, nên việc thực hiện một số tiêu chí như cài đặt chữ ký số cá nhân, cài đặt định danh điện tử thời gian đầu còn khó khăn, tiến độ chậm.

- Cán bộ, công chức phụ trách công tác chuyển đổi số cấp xã đều là kiêm nhiệm, mới chỉ được tập huấn, hướng dẫn tại các hội nghị do cấp trên tổ chức, chưa được thực hiện bài bản, nên khả năng ứng dụng, xử lý sự cố về công nghệ thông tin còn chậm.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP THEO

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Cấp ủy, chính quyền tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngày càng thâm nhuần mục đích, ý nghĩa của công tác chuyển đổi số.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác tuyên truyền; thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số tại địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp xã và kết quả chuyển đổi số hàng năm dưới nhiều hình thức khác nhau (hội nghị, hội thảo, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng,..) nhằm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân; nâng cao hiểu biết, sự quan tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số. Tăng cường sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong quá trình theo dõi, đánh giá kết quả triển khai chuyển đổi số hàng năm của xã.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá chuyển đổi số. Phân công nhiệm vụ cho công chức phụ trách thực hiện chuyển đổi số; triển khai công tác theo dõi, đánh giá chuyển đổi số của xã một cách thường xuyên, liên tục. Tổng hợp, đánh giá một cách khách quan, trung thực kết quả chuyển đổi số đạt được hàng năm theo các trụ cột, chỉ số chính, chỉ số thành phần, tiêu chí quy định trong Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp xã.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kinh phí cho công tác chuyển đổi số cấp xã.

4. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu trong đề án 06, trong đó có các tiêu chí về chuyển đổi số để bảo đảm tính hệ thống trong công tác theo dõi, đánh giá của địa phương.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị cơ quan cấp trên xây dựng, hoàn thiện phần mềm đánh giá chuyển đổi số cấp xã để đánh giá một cách chính xác, khách quan.

2. Bố trí cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, phụ trách chuyển đổi số ở cấp xã.

3. Đề nghị cấp trên phân bổ kinh phí hàng năm, đảm bảo hoạt động của công tác chuyển đổi số cấp xã.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT (B/c)
- UBND huyện (B/c)
- Đảng ủy, HĐND xã (B/c)
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

